

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập trong đào tạo đại học hình thức đào tạo chính quy” từ năm học 2023 – 2024 đến năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG

Căn cứ Nghị quyết số 103/NQ-HĐT, ngày 21/8/2023 của Hội đồng Trường Đại học An Giang về việc ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động tạm thời của Trường Đại học An Giang”;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP, ngày 17/07/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, ngày 27/8/2021 của Chính phủ về việc quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị định 97/2023/NĐ-CP, ngày 31/12/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2021/NĐ-CP, ngày 27/8/2021;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập trong đào tạo đại học hình thức đào tạo chính quy” từ năm học 2023 – 2024 đến năm học 2024-2025.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định đều được bãi bỏ.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Công tác Sinh viên, Đào tạo, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Hành chính - Tổng hợp, Kế hoạch – Tài vụ, Thanh tra - Pháp chế, các khoa và toàn thể sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.



QUY ĐỊNH

Về việc xét, cấp học bổng khuyến khích học tập trong đào tạo đại học
hình thức đào tạo chính quy từ năm học 2023 – 2024 đến năm học 2024-2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHAG, ngày của Hiệu trưởng
Trường Đại học An Giang)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này áp dụng cho việc xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên trong đào tạo đại học hình thức đào tạo chính quy.

Điều 2. Đối tượng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập

- Sinh viên đang theo học hình thức đào tạo chính quy tại Trường.
- Sinh viên thuộc diện hưởng học bổng chính sách, trợ cấp xã hội và diện chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành nếu đạt kết quả học tập, rèn luyện vào diện được xét, cấp học bổng theo Quy định này thì vẫn được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập theo quy định này.

Điều 3. Tiêu chuẩn xét, cấp học bổng khuyến khích học tập

- Sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong kỳ xét, cấp học bổng.
- Sinh viên hoàn thành ít nhất 15 tín chỉ/học kỳ (kể cả tín chỉ các học phần điểm M, học phần điều kiện như: Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục thể chất trong học kỳ xét học bổng).

Lưu ý:

- Sinh viên có điểm thi kết thúc học phần và điểm đánh giá bộ phận đạt từ 5.0 trở lên ở lần thi thứ nhất trong học kỳ thì mới đủ tiêu chuẩn (kể cả học phần điều kiện như: Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục thể chất).
- Đối với sinh viên năm cuối, nhà trường sẽ giải quyết xét, cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ II cho sinh viên nếu sinh viên hoàn thành ít nhất 12 tín chỉ.

Điều 4. Cách tính điểm, mức cấp học bổng khuyến khích học tập

1. Cách tính điểm xếp loại:

- Học bổng loại khá: có điểm trung bình học tập của học kỳ đạt loại khá trở lên (ĐTB đạt từ 7 đến cận 8), điểm rèn luyện đạt từ loại khá trở lên.

- Học bổng loại giỏi: có điểm trung bình học tập của học kỳ đạt loại giỏi trở lên (ĐTB đạt từ 8 đến cận 9), điểm rèn luyện đạt từ loại tốt trở lên.

- Học bổng loại xuất sắc: có điểm trung bình học tập của học kỳ đạt loại xuất sắc trở lên (ĐTB đạt từ 9 đến 10), điểm rèn luyện đạt từ loại xuất sắc.

2. Mức cấp học bổng khuyến khích học tập từ năm học 2023 – 2024 đến năm học 2024-2025

XẾP LOẠI HỌC BỔNG	MỨC HỌC BỔNG
Xuất sắc	120% mức trần học phí hiện hành/ tháng
Giỏi	110% mức trần học phí hiện hành/ tháng
Khá	100% mức trần học phí hiện hành/ tháng

(Định mức chi tiết học bổng khuyến khích học tập xem phụ lục đính kèm quy định này)

Học bổng khuyến khích học tập được cấp theo từng học kỳ (học kỳ I, II) và cấp 10 tháng trong một năm học.

Điều 5: Cách xếp loại học bổng khuyến khích học tập

Xếp loại học bổng	Học tập	Rèn luyện
1. Khá	Khá	Khá
	Giỏi	Khá
	Xuất sắc	Khá
2. Giỏi	Giỏi	Tốt
	Xuất sắc	Tốt
3. Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc

Điều 6: Thời gian xét, cấp học bổng khuyến khích học tập

- Học kỳ I: Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập vào tháng 4 hàng năm.

- Học kỳ II: Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập vào tháng 10 hàng năm.

Điều 7: Trình tự, thủ tục xét, cấp học bổng khuyến khích học tập

1. Hiệu trưởng căn cứ vào quỹ học bổng khuyến khích học tập của Trường để phân bổ cho các Khoa (Khoa xác định số lượng suất học bổng cho từng khóa học, ngành

học). Quỹ học bổng khuyến khích học tập được bố trí tối thiểu 8% nguồn thu học phí hình thức đào tạo chính quy.

2. Thủ tục xét, cấp học bổng khuyến khích học tập

- Căn cứ kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên trong học kỳ, Ban cán sự lớp tổ chức họp xét và lập danh sách đề cử sinh viên đủ điều kiện nhận học bổng, có xác nhận của Cố vấn học tập/Giáo viên chủ nhiệm, đề nghị lên khoa xem xét.

- Khoa tổ chức họp, xét và đề nghị danh sách lên Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập của Trường xét duyệt (thông qua Phòng Công tác Sinh viên).

- Căn cứ đề nghị từ các Khoa và Phòng Công tác Sinh viên, Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập của Trường tổ chức xét duyệt danh sách sinh viên nhận học bổng và trình Hiệu trưởng ký quyết định.

Lưu ý:

- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên thực hiện xét, cấp học bổng theo thứ tự từ loại xuất sắc trở xuống đến hết số suất học bổng đã được xác định.

- Trong trường hợp số lượng sinh viên thuộc diện được xét, cấp học bổng nhiều hơn số suất học bổng được phân bổ thì việc xét, cấp học bổng do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 8: Tổ chức thực hiện

Trường các đơn vị có trách nhiệm triển khai, phổ biến đến tất cả viên chức, giảng viên, sinh viên biết và thực hiện cho từ năm học 2023 – 2024 đến năm học 2024-2025./.

PHỤ LỤC

Định mức chi tiết học bổng khuyến khích học tập từ năm học 2023-2024 đến năm học 2024-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHAG, ngày của Hiệu trưởng
Trường Đại học An Giang)

1. Mức học bổng khuyến khích học tập năm học 2023-2024

Đơn vị tính: đồng/tháng

STT	NHÓM NGÀNH	MỨC HỌC BỔNG		
		Xuất sắc	Giỏi	Khá
1	Khối ngành I: Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên	1.500.000	1.375.000	1.250.000
2	Khối ngành III: Kinh doanh và quản lý, pháp luật	1.500.000	1.375.000	1.250.000
3	Khối ngành IV: Khoa học sự sống, khoa học tự nhiên	1.620.000	1.485.000	1.350.000
4	Khối ngành V: Toán, thống kê máy tính, công nghệ thông tin, công nghệ kỹ thuật, kỹ thuật, sản xuất và chế biến, kiến trúc và xây dựng, nông lâm nghiệp và thủy sản, thú y	1.740.000	1.595.000	1.450.000
5	Khối ngành VII: Nhân văn, khoa học xã hội và hành vi, báo chí và thông tin, dịch vụ xã hội, du lịch, khách sạn, thể dục thể thao, dịch vụ vận tải, môi trường và bảo vệ môi trường	1.440.000	1.320.000	1.200.000

2. Mức học bổng khuyến khích học tập năm học 2024-2025

Đơn vị tính: đồng/tháng

STT	NHÓM NGÀNH	MỨC HỌC BỔNG		
		Xuất sắc	Giỏi	Khá
1	Khối ngành I: Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên	1.692.000	1.551.000	1.410.000
2	Khối ngành III: Kinh doanh và quản lý, pháp luật	1.692.000	1.551.000	1.410.000
3	Khối ngành IV: Khoa học sự sống, khoa học tự nhiên	1.824.000	1.672.000	1.520.000
4	Khối ngành V: Toán, thống kê máy tính, công nghệ thông tin, công nghệ kỹ thuật, kỹ thuật, sản xuất và chế biến, kiến trúc và xây dựng, nông lâm nghiệp và thủy sản, thú y	1.968.000	1.804.000	1.640.000
5	Khối ngành VII: Nhân văn, khoa học xã hội và hành vi, báo chí và thông tin, dịch vụ xã hội, du lịch, khách sạn, thể dục thể thao, dịch vụ vận tải, môi trường và bảo vệ môi trường	1.800.000	1.650.000	1.500.000